

Số: 561/2002/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 12 năm 2002

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc bổ sung giá cước vận chuyển hành khách
bằng ô tô một số tuyến đường nội huyện, nội tỉnh
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Quyết định số: 137/HĐBT ngày 27/4/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về quản lý giá; Căn cứ Thông tư số: 04/TT-LB BVGCP-BGTVT ngày 26/7/1995 của liên Bộ; Ban vật giá Chính phủ - Bộ Giao thông- Vận tải quy định về quản lý giá cước vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông báo số: 1043 TB/ĐBVN-VT ngày 21/6/1999 về kết quả Hội nghị hiệp thương giá cước vận chuyển hành khách liên tỉnh, giá cước các dịch vụ bên xe liên tỉnh và quản lý tuyến vận tải hành khách khu vực phía bắc;

Căn cứ kết luận cuộc họp UBND tỉnh kỳ họp tháng 11/2002 tại Thông báo số: 28/TB-UB ngày 28/11/2002;

Xét đề nghị của liên ngành: Sở Tài chính - Vật giá và Sở Giao thông vận tải - Sở Kế hoạch và đầu tư tại tờ trình số: 1678/TT-LN ngày 25/11/2002 về việc "Đề nghị phê duyệt giá cước vận chuyển hành khách bằng ô tô trên các tuyến đường đến các trung tâm cụm xã và các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Bổ sung Quyết định số 923/QĐ-UB ngày 18/8/2000 của UBND tỉnh về việc "Quy định giá cước vận chuyển hành khách ngoại tỉnh, nội tỉnh bằng ô tô" Biểu giá cước vận chuyển hành khách bằng ô tô một số tuyến đường nội huyện, nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. (Có biểu chi tiết tuyến đường và mức cước vận chuyển hành khách kèm theo quyết định này).

Điều 2: Các nội dung khác vẫn được thực hiện theo đúng Quyết định số 923/QĐ-UB ngày 18/8/2000 của UBND tỉnh thực hiện về việc "Quy định giá cước vận chuyển hành khách ngoại tỉnh, nội tỉnh bằng ô tô".

Điều 3: Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Giám đốc Sở Giao thông - Vận tải, Cục trưởng cục Thuế, Giám đốc Công ty cổ phần vận tải ô tô, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các chủ phương tiện tham gia vận chuyên hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Thị Quang

**GIÁ CƯỚC VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH
TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NỘI TỈNH, NỘI HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 561/2002/QĐ-UB ngày 05/12/2002)

SỐ TT	TUYẾN ĐƯỜNG	CỰ LY (Km)	GIÁ VÉ (Đồng/người)
A	Các tuyến đường nội tỉnh		
1	Thị xã T.Quang - Đạo Viện (huyện Yên Sơn)	25	5.000
2	Thị xã T.Quang - Kim Quan (huyện Yên Sơn)	42	8.000
3	Thị xã T.Quang - Hùng Lợi (huyện Yên Sơn)	45	9.000
4	Thị xã T.Quang - Trung Minh (huyện Yên Sơn)	58	11.000
5	Thị xã T.Quang - Trung Trực (huyện Yên Sơn)	33	7.000
6	Thị xã T.Quang - Kiến Thiết (huyện Yên Sơn)	42	9.000
B	Các tuyến đường nội huyện		
I	Huyện Chiêm Hoá		
1	Chiêm Hoá - Minh Đức	34	6.500
2	Chiêm Hoá - Hà Lang	28	5.500
3	Chiêm Hoá - Bình An	45	8.500
II	Huyện Hàm Yên		
1	Hàm Yên - Minh Khương	24	5.000
2	Hàm Yên - Phù Lưu	15	3.000
3	Hàm Yên - Yên Lâm	24	5.000
4	Hàm Yên - Yên Phú	11	2.500

GHI CHÚ:

1 - Mức giá trên đã bao gồm phí bảo hiểm hành khách, phí qua cầu phà và thuế giá trị gia tăng.

2 - Đối với cước xe đạp, xe máy và hàng hoá:

- Xe đạp: Bằng 1/3 giá vé 01 hành khách đi cùng tuyến đường.

- Xe máy: Bằng giá vé 01 hành khách đi cùng tuyến đường.

- Hàng hoá:

+ Dưới 10 kh: Không tính cước.

+ Trên 10 kg: Mức cước là 200đ/100kg/km.

Congbao.tuyenquang.gov.vn